VGP CHINHPHU.VN
Người ký: CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 01.10.2024 16:02:23 +07:00

TTĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: 6
Ngày: 01/10/2024

Số: 441/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp về chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam. Tham dự cuộc họp có Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ, đại diện các Bộ: Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng Công ty đường sắt Việt Nam và các cơ quan của Bộ Giao thông vận tải. Sau khi nghe Bộ Giao thông vận tải báo cáo về tình hình triển khai dự án chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam *(báo cáo đề ngày 24 tháng 9 năm 2024)*, ý kiến phát biểu của các đồng chí dự họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà kết luận như sau:

1. Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, tiếp thu đầy đủ các ý kiến tại cuộc họp để khẩn trương hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam (sau đây gọi tắt là Dự án), trong đó tận dụng tối đa nội dung của Đề án đã trình Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng; lưu ý rà soát, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến Kết luận của Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng; làm rõ những ý kiến của các Bộ, cơ quan, địa phương và của các chuyên gia trong lĩnh vực này để bảo đảm đồng thuận, thống nhất cao cả hệ thống chính trị, Nhân dân trước khi trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV; trong đó làm rõ hơn một số nội dung chủ yếu sau đây:

a) Báo cáo rõ cơ sở lựa chọn tốc độ thiết kế 350km/h đường sắt tốc độ cao gắn với công nghệ cao, hiện đại... và giải trình rõ hơn lý do tại sao không lựa chọn tốc độ thiết kế 250km/h.

b) Bổ sung rõ các luận cứ để chứng minh cần thiết phải xây dựng toàn bộ tuyến, không phân kỳ theo từng đoạn theo Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị (*nghiên cứu phân tích dựa trên hiệu quả đầu tư giữa phương án đầu tư toàn tuyến so với phương án phân kỳ; ưu thế của từng phương thức đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng hải, hàng không, đường sắt tốc độ cao ở cự ly nào là phù hợp nhất? trường hợp đầu tư phân kỳ từng đoạn thì có bảo đảm tính kết nối, đồng bộ hay không?...*).

c) Quan điểm vận tải hành khách là chủ yếu, đáp ứng yêu cầu lưỡng dụng phục vụ quốc phòng, an ninh, có thể vận tải hàng hóa khi cần thiết, thông qua phương án khai thác, điều độ tàu (*với vận tốc thiết kế là 350km/h, vận chuyển*

hành khách khai thác ở tốc độ 320 km/h và khi vận chuyển hàng hóa sẽ khai thác với vận tốc thấp hơn hoặc khung giờ ban đêm; chỉ vận chuyển hàng nhẹ, hàng chuyển phát nhanh; đối với hàng hóa trọng tải lớn, hàng container sẽ sử dụng đường sắt hiện hữu và phương thức vận tải khác);

d) Phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế dựa trên các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô; có cơ chế chính sách đặc thù để huy động vốn, tổ chức thực hiện dự án và kêu gọi các thành phần khác tham gia đầu tư một số hạng mục Dự án. Về đánh giá về hiệu quả kinh tế của Dự án cần xem xét hiệu quả tổng thể của nền kinh tế khi có đường sắt tốc độ cao và đánh giá hiệu quả vận hành khai thác dự án đường sắt tốc độ cao.

đ) Việc phát triển đường sắt tốc độ cao phải bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, độc lập tự chủ để hình thành một ngành công nghiệp đường sắt nói chung, gồm đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, đường sắt quốc gia;

Bộ xây dựng nghiên cứu xem xét đề xuất Đề án về phát triển ngành xây dựng đường sắt Việt Nam, trong đó lựa chọn một số doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp tư nhân tham gia (thị trường của ngành đường sắt là đủ lớn);

Bộ Công Thương góp ý trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án và nghiên cứu xem xét đề xuất Đề án phát triển công nghiệp liên quan cơ khí, chế tạo cho ngành đường sắt (*hạ tầng, quản trị, hệ thống điều khiển thông minh, sản xuất toa xe, đầu máy với lộ trình làm chủ ngay từ đầu hoặc chuyển giao từng bước*); nghiên cứu có cơ chế giao Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hoặc doanh nghiệp có năng lực tham gia.

e) Phát triển nguồn nhân lực: phát triển nguồn nhân lực cần tính toán đi trước một bước. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Tổng công ty đường sắt Việt Nam nghiên cứu xem xét đề xuất Đề án phát triển nguồn nhân lực (sử dụng ngân sách nhà nước) để tiếp nhận công nghệ từ xây dựng phát triển hạ tầng, cơ khí, chế tạo, quản lý khai thác và điều hành…

g) Các cơ chế đặc thù: khi ban hành phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

- Nghiên cứu tham khảo các cơ chế đặc thù của Đề án hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035, để có cơ chế đặc thù phân cấp, phân quyền cho địa phương (cơ chế sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương; địa phương thực hiện giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng; bố trí vốn theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hay nhiều kỳ trung hạn 10, 15 năm…,).

- Phân định rõ các nội dung Trung ương và địa phương theo khả năng, năng lực của từng địa phương; Trung ương (Bộ Giao thông vận tải) thống nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy hoạch, thiết kế chi tiết, công nghệ, trang thiết bị, đầu máy, toa xe… qua đó huy động nguồn lực đóng góp ngân sách của địa phương, từ nguồn quỹ đất dọc tuyến và đất tại các nhà ga (theo thiết kế TOD); cơ chế chính sách đổi đất lấy hạ tầng (TOD).

- Nghiên cứu cơ chế để doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân tham gia tiếp nhận, nghiên cứu phát triển công nghệ cơ khí, chế tạo, tự động hóa…, trong đó xác định rõ vai trò của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; lấy ngành đường sắt (đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị và đường sắt quốc gia) để làm "cú huých" phát triển một số ngành quan trọng của nền kinh tế đất nước (bao gồm nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ…).

h) Về hướng tuyến: bảo đảm hướng tuyến thẳng nhất có thể.

2. Về thủ tục, thời gian trình:

a) Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan tiếp tục nỗ lực, chủ động phối hợp chặt chẽ khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ, công việc cần thiết để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua chủ trương tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Bộ Giao thông vận tải khẩn trương bổ sung hoàn thiện Hồ sơ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trước ngày 01 tháng 10 năm 2024) để phục vụ công tác thẩm định, trong đó lưu ý, rà soát cơ sở khoa học, thực tiễn, các vấn đề nêu trên, làm rõ, báo cáo cụ thể về các cơ chế, chính sách đặc thù để trình Quốc hội.

- Đồng chí Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo Hội đồng thẩm định Nhà nước triển khai, hoàn tất việc thẩm định theo quy định, trên cơ sở đó hoàn thiện Báo cáo trình Chính phủ trước ngày 05 tháng 10 năm 2024.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải chủ động gửi Hồ sơ xin ý kiến và mời các cơ quan của Quốc hội cùng tham gia trong quá trình thẩm định, hoàn thiện Hồ sơ Dự án.

c) Bộ Giao thông vận tải và Văn phòng Chính phủ gửi các Bộ và Thành viên Chính phủ về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án mà Bộ Giao thông vận tải gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định chậm nhất vào ngày 01 tháng 10 năm 2024 để nghiên cứu trước; sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Báo cáo thẩm định, Văn phòng Chính phủ gửi ngay cho các Thành viên Chính phủ để xin ý kiến; trên cơ sở đó Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, hoàn thiện báo cáo Chính phủ trước ngày 07 tháng 10 năm 2024.

d) Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép đưa vào thảo luận tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2024 (ngày 07 tháng 10 năm 2024) để xem xét thông qua Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án; giao Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chủ trì, tiếp thu các ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện Báo cáo; thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình trình Quốc hội xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Giao thông vận tải và các bộ, cơ quan, doanh nghiệp liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Các Bộ: GTVT, KHĐT, TC, TNMT, TT&TT, GD&ĐT, VH,TT&DL, KHCN, NG, QP, CA, CT, NN&PTNT, TP, XD;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Tổng công ty đường sắt Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, PL, TH, VP BCSĐCP;
- Lưu: VT, CN (2).THH 11

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Nguyễn Sỹ Hiệp